

Thực trạng xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc tại Trường Đại học Điện lực

Bùi Châu Giang*

* Bộ môn GDTC/QPAN Trường Đại học Điện lực

Received: 2/5/2024; Accepted: 15/05/2024; Published: 25/05/2024

Abstract: With the characteristics and importance of the training profession, the Board of Directors of Electricity University (T.DĐL) pays special attention to the work of ensuring Homeland Security (ANTQ) inside and outside the school to create Safe and healthy environment for teaching and learning activities. In addition, the school has promptly innovated and applied many measures suitable to the process of industrialization and modernization of the country, applying them to the actual conditions of the school. This has helped the school fulfill its role as an educational institution, coordinating well with local authorities to organize and build a movement of all people to protect national security.

Keywords: All people, security and order, Homeland Security, Electricity University.

1. Đặt vấn đề

Thông qua Báo cáo sơ kết 2 năm thực hiện mô hình điểm “Liên kết địa phương - Trường học đảm bảo An ninh Trật tự (ANTT) giữa Trường Đại học Điện lực (T.ĐHĐL) và địa phương sở tại các năm 2021, 2022 và 2023 cho thấy mô hình liên kết “phường - trường đảm bảo ANTT” đã đem lại những hiệu quả, chuyển biến rõ rệt trong công tác đảm bảo An ninh Tổ quốc (ANTQ), cụ thể: Đối với công tác bảo vệ chính trị nội bộ, Đảng ủy 02 đơn vị xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức Đảng và người đứng đầu trong công tác quản lý cán bộ, đảng viên. Công tác phối hợp giữa Công an phường và Ban bảo vệ nhà trường trong đảm bảo ANTT được thực hiện chặt chẽ và có hiệu quả. Hai đơn vị thường xuyên phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục nâng cao tinh thần cảnh giác cho cán bộ, giảng viên (GV), sinh viên (SV) trước âm mưu “Diễn biến hòa bình” của thế lực thù địch và thù đoạn hoạt động của các loại tội phạm; tổ chức cho các phòng, khoa, đơn vị trực thuộc, các lớp học ký cam kết thực hiện tự quản về ANTT; đồng thời lấy kết quả của công tác tự quản về ANTT là một trong những tiêu chí để đánh giá, xếp loại, khen thưởng trong phong trào thi đua dạy tốt, học tốt hàng năm.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng chủ yếu phương pháp Phân tích và tổng hợp tài liệu, qua đó hình thành các cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu.

2.2. Thực trạng nội dung xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTO tại T.ĐHĐL

Thông qua kết quả báo cáo tổng kết mô hình liên kết phường - trường cho thấy, Công an Phường Cổ Nhuế đã và đang phối hợp với các Tổ dân phố, Ban Bảo vệ nhà trường thực hiện tuyên truyền đến từng khu trọ, từng phòng ở trong ký túc xá về công tác đảm bảo ANTT, nhất là nâng cao ý thức tự phòng, tự quản của SV, chủ nhà trọ, tổ bảo vệ khu ký túc xá; thực hiện kiểm tra thường xuyên, đột xuất đối với việc đăng ký tạm trú của SV tại các khu trọ và ký túc xá để kịp thời xử lý những trường hợp có dấu hiệu vi phạm, hạn chế tình trạng đối tượng lợi dụng, giả làm SV trà trộn vào các khu trọ, ký túc xá để thực hiện hành vi phạm tội.

Hội SV trường thành lập Đội thanh niên xung kích tổ chức tuần tra, kiểm soát, nhắc nhở SV trong ký túc xá thực hiện nghiêm túc các quy định về ANTT như: tuân thủ giờ giấc ra vào khu ký túc, không tự ý đưa SV ngoài vào ký túc ngủ nếu chưa có sự đồng ý của Tổ bảo vệ,... Qua đó, tình hình ANTT liên quan đến học viên, SV, GV trong nhà trường và trên địa bàn phường đã ổn định hơn trước, công tác quản lý tạm trú của SV dần đi vào nề nếp.

Những năm trở lại đây, 2 đơn vị đã phối hợp làm tốt công tác bảo vệ an ninh nội bộ, bí mật nhà nước, quản lý người nước ngoài và bảo vệ các hoạt động hợp tác GD&ĐT. Công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội được các ban, ngành, đoàn thể, khu dân cư và các phòng, ban, trung tâm của nhà trường thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao. Công an Phường Cổ Nhuế là lực lượng nòng cốt phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các khoa, trung tâm, phòng, ban thường xuyên giáo dục, định hướng, nắm

bắt về tư tưởng chính trị, nâng cao ý thức cảnh giác cho cán bộ, công chức, viên chức, SV, GV và quần chúng nhân dân về âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; từ đó có nhận thức đúng về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy chế của Bộ GD&ĐT, nội quy, quy định của Nhà trường để cán bộ, GV, SV và các tầng lớp nhân dân không bị kẻ xấu kích động, lôi kéo vào các hoạt động vi phạm pháp luật, gây rối, biểu tình, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trái pháp luật. Kết quả an ninh nội bộ được giữ vững, giữa phường và nhà trường không có cán bộ, GV, học viên, SV nào vi phạm phải bị hình thức xử lý kỷ luật. Qua đó, góp phần ổn định tình hình ANTT tại T.ĐHĐL và giám các vụ việc vi phạm về ANTT trên địa bàn địa phương.

2.3. Thực trạng phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại T.ĐHĐL

Phương pháp vận động quần chúng bảo vệ ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT là cách thức, trình tự của các chủ thể khi tiến hành vận động và xây dựng. Qua nghiên cứu báo cáo tổng kết hàng năm về công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT ở T.ĐHĐL cho thấy, phương pháp vận động quần chúng bảo vệ ANTT và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại T.ĐHĐL rất phong phú và đa dạng. Nhiều năm trở lại đây, nhà trường đã và đang áp dụng nhiều phương pháp tích cực nhằm đẩy mạnh xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT trong phạm vi trường và địa phương. Việc lựa chọn phương pháp vận động thường lấy đối tượng tác động để làm căn cứ cho việc phân loại. Chính vì thế, phương pháp vận động rộng rãi quần chúng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ ANTT được trường chú trọng quan tâm, cụ thể:

1) Thông qua việc tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các văn bản của các cấp, các ngành về hoạt động phòng ngừa, đấu tranh chống các thế lực thù địch, tội phạm, vi phạm pháp luật về ANTT;

2) Thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng như qua đài phát thanh, báo chí, truyền hình, internet, áp phích công cộng,... ;

3) Thông qua các hình thức tiếp xúc, vận động trực tiếp giữa nhà trường với SV;

4) Thông qua các hình thức sinh hoạt chính trị, văn hóa - nghệ thuật: Đây là phương pháp vận động có sức hấp dẫn, thu hút được đông đảo mọi cá nhân

tham gia. Sự phong phú, sinh động của các cuộc thi tìm hiểu, giao lưu học hỏi, các buổi biểu diễn văn hóa - nghệ thuật, thi đấu TDTT,... là môi trường thuận lợi để các chủ thể vận động có điều kiện tiến hành tuyên truyền, giáo dục cho đông đảo SV nói riêng và quần chúng nói chung về các hoạt động liên quan đến bảo vệ ANTT như: nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, ý thức cảnh giác phòng ngừa, đấu tranh với mọi âm mưu, thủ đoạn của các loại tội phạm.

Phương pháp này thu hút sự quan tâm, chú ý của đông đảo SV, các nội dung truyền tải gần gũi, thiết thực và tác động trực tiếp đến cuộc sống của SV song công tác lựa chọn nội dung tuyên truyền phải mang tính điển hình, có giáo dục, phải xây dựng, hình thành các dự luận tốt cho SV, hướng dự luận vào đúng mục tiêu đấu tranh ngăn chặn các hành vi sai trái.

Như vậy có thể thấy rõ mỗi cách trong phương pháp vận động rộng rãi toàn dân tham gia xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại T.ĐHĐL đều có những ưu điểm và hạn chế cần lưu ý riêng. Tùy theo từng yêu cầu, nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục để nghiên cứu kỹ đặc điểm và tình hình hoạt động của bọn tội phạm. Chính vì vậy, nhà trường cần xây dựng hoạt động của phong trào toàn dân bảo vệ ANTT gắn liền với các cuộc vận động khác của Đảng và Nhà nước, gắn liền với việc thực hiện các chính sách của địa phương. Mặt khác, việc xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại T.ĐHĐL có liên quan đến việc thực hiện các chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước, như : Chính sách dân vận, xoá đói giảm nghèo, chính sách với người có công... Vì vậy, quá trình tổ chức vận động phải chú trọng gắn nghĩa vụ và quyền lợi; tạo mọi điều kiện để nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho SV. Thường xuyên bị kiến thức về chính trị, pháp luật, nâng cao cảnh giác trước âm mưu thủ đoạn hoạt động của tội phạm cho SV.

2.4. Đánh giá chung về thực trạng xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại T.ĐHĐL

2.4.1. Ưu điểm

T.ĐHĐL đã triển khai thực hiện tốt mục đích, yêu cầu, các nguyên tắc, nội dung phối hợp, trách nhiệm phân công và phối hợp xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mô hình đã đạt được những kết quả đáng khích lệ.

Thông qua hiệu quả các mô hình, lãnh đạo nhà trường đã có thêm nhiều kinh nghiệm thực tế, nâng cao năng lực, phương pháp vận động, đoàn kết nhất

trí, phát huy tính gương mẫu để cán bộ, GV và nhân dân noi theo. Tạo được môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng và góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

Chủ động phát hiện và giải quyết kịp thời các vụ việc, hiện tượng liên quan đến ANTT; đẩy mạnh công tác vận động cán bộ, GV, SV thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về công tác ANTT; bảo vệ chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật nhà nước; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; tổ chức tốt phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, xây dựng nếp sống văn minh trường học.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của nhà trường với chính quyền địa phương và các đoàn thể chính trị trong công tác đảm bảo an toàn, ANTT; nâng cao trách nhiệm của người dạy, người học, người lao động trong đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch và các loại tội phạm, góp phần đảm bảo tốt ANTT tại nhà trường.

Nhiều mô hình SV tham gia công tác bảo vệ ANTT được đầu tư xây dựng, củng cố, hoạt động có hiệu quả, như: câu lạc bộ Tình nguyện xanh, Đội thanh niên xung kích giữ gìn ANTT ký túc xá. Qua thời gian hoạt động, cán bộ GV, SV tại T.ĐHDL đã cung cấp cho lực lượng Công an những nguồn tin có giá trị, chính xác, quan trọng để lực lượng Công an kịp thời trấn áp tội phạm, góp phần làm giảm các vụ án, đảm bảo ANTT trên địa bàn; phối hợp kiểm tra nhà trọ SV, hòa giải các vụ xô xát, đánh nhau giữa SV với người địa phương.

2.4.2. Hạn chế

Mặc dù các phong trào mang lại hiệu quả rất tích cực, có ảnh hưởng rất lớn đến công tác phòng chống tội phạm, giữ vững ANTT tại địa phương song vẫn tồn tại một số hạn chế như:

Một bộ phận người dạy, người học, người lao động ý thức cảnh giác, bảo vệ tài sản vẫn chưa cao, còn tạo ra nhiều sơ hở để các đối tượng lợi dụng hoạt động phạm tội. Đồng thời, chưa phát huy sức mạnh đoàn kết trong phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, phát hiện tố giác tội phạm cho cơ quan Công an.

Việc thực hiện các phong trào còn chưa được triệt để, quán triệt đến từng cá nhân nên còn mang tính tập thể chung, chưa phát huy hết thế mạnh của các thành phần, lực lượng trong trường.

Chưa phát huy hết tinh thần trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, tổ chức vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện biện pháp xây dựng phong trào. Việc phát hiện, xây dựng, nhân điển hình tiên tiến, sơ kết rút kinh nghiệm, nêu gương người tốt, việc tốt, biểu dương, khen thưởng chưa kịp thời, chưa kích thích toàn dân tự giác tham gia.

Chế độ chính sách và các biện pháp động viên khuyến khích về vật chất, tinh thần đối với lực lượng huy động tham gia còn hạn chế.

3. Kết luận

Nghiên cứu khái quát được thực trạng xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT tại T.ĐHDL. Hiệu quả mang lại từ việc thực hiện các phong trào trước hết đã khẳng định được vai trò của nhà trường trong công tác dân vận, đẩy lùi tệ nạn xã hội trên địa bàn, giữ gìn trật tự khu dân cư. Với đội ngũ cán bộ, GV, SV trẻ, nhiệt tình và năng động cho nên nhiều năm trở lại đây nhà trường đã đẩy mạnh tổ chức, xây dựng các hoạt động nhằm giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn nhà trường, phát huy vai trò to lớn của toàn dân, sức mạnh đoàn kết trong dân.

Tuy nhiên để có được những kết quả cao hơn nữa, nhà trường cần định hướng ra những giải pháp mới cho việc nâng cao vai trò toàn dân trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ ANTT ở nhà trường. Đẩy mạnh những hoạt động tích cực và góp phần hạn chế tiêu cực.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD&ĐT (2010). *Chỉ thị số: 12CT/TU*, ngày 03/5/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQP&AN trong tình hình mới. Các văn bản hiện hành về GDQP&AN. Hà Nội: Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.

2. Bộ GD&ĐT (2012). *Thông tư số: 31/2012/TT-BGDĐT*, ngày 12/9/2012 về Chương trình GDQP&AN, Bộ GD&ĐT, Hà Nội. Truy cập từ: <http://www.moet.gov.vn/vanban/vanban/Pages/default.aspx?Page=10>

3. Thủ tướng Chính phủ (1958). *Nghị định số 511-TTg ngày 19/11/1958 quy định những điểm cụ thể về chế độ của sĩ quan tại ngũ biệt phái nói trong Luật số 109-SL/L11 ngày 31-05-1958*.

4. Thủ tướng Chính phủ (1979). *Chỉ thị số 387-TTg ngày 27/12/1979 về việc huấn luyện sĩ quan dự bị trong học sinh các trường đại học và cán bộ công tác các ngành ngoài quân đội có ngành nghề phù hợp với quốc phòng*.